

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/HSST
Ngày 31- 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Thương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Văn Dương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thùy Trang- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 353/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Hoàng T(tên gọi khác: C), sinh ngày 22 tháng 4 năm 1985; tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tấn D (đã chết) và bà Phạm Thị H (đã chết); vợ: Lê Thị V, sinh năm 1994; con: có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 10/12/2002, bị **Tòa án nhân dân** huyện Sơn Hà xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, đã xóa án tích.

- Ngày 16/4/2015, bị **Tòa án nhân dân** huyện Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức. Đến ngày 09/2/2018, chấp hành xong hình phạt tù và thực hiện xong phần nghĩa vụ dân sự, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Lương Thị Th, sinh năm 1985; trú tại: Thôn C, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Bà Phạm Thị L, sinh năm 1978.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2021, Võ Hoàng T được chị Phạm Thị L nhờ thu hồi nợ của chị Lương Thị Th (chị Th nợ tiền chị L). Sau đó, T và chị L đến nhà của chị Th để cho T biết nhà của chị Th và cho chị Th biết từ nay T sẽ trực tiếp thu hồi nợ của chị Th, sau đó chị L và chị Th hai bên chốt lại số tiền chị Th còn nợ của chị L là 1.100.000.000 đồng, đến ngày 12/6/2022 phải trả đủ số tiền trên (*đã viết giấy mượn tiền*). Khoảng tháng 7 năm 2021, chị Th trả cho chị L số tiền 130.000.000 đồng và còn nợ lại số tiền 970.000.000 đồng. Trong quá trình T thu hồi nợ của chị Th thì T phát sinh mâu thuẫn với chị L. T cho rằng, trong quá trình thu hồi nợ từ chị Th thì chị Th muốn sang lại nhà của chị Th qua cho chị L để cản trừ nợ nhưng chị L không đồng ý và yêu cầu phải trả tiền mặt. Mặt khác, trong quá trình thu hồi nợ thì T đã tự bỏ ra chi phí đi lại, ăn, ở tại thành phố Quảng Ngãi nhưng chị L chưa chi trả cho T chi phí trên mà còn nhờ người khác thu hồi nợ của chị Th, trong khi T đã chịu trách nhiệm thu hồi nợ cho chị L, nên T đã bức xúc và phát sinh mâu thuẫn với chị L. Để giải tỏa bức xúc của bản thân trước chị L, T nảy sinh ý định bắt, giữ, không chế chị Th để quay video tung lên mạng xã hội.

Khoảng 19 giờ ngày 18/01/2022, Võ Hoàng T điện thoại cho chị Lương Thị Th đến quán cà phê ngay vòng xoay đường T, thuộc phường T, TP Q để dẫn chị Th đi gặp khách mua nhà (*vì chị Th đang nợ tiền cần bán nhà để trả nợ*). Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, chị Th điều khiển xe mô tô hiệu Atila, biển số kiểm soát 76D1-172.72 đến quán cà phê trên gặp T. Tại đây, T nói chị Th gửi xe ở quán và lên xe Taxi đi chung với T để gặp khách mua nhà. T nói tài xế xe Taxi chạy lên cầu Trà Khúc 1, thành phố Quảng Ngãi; khi đến đoạn giữa cầu thuộc địa phận phường T, TP Quảng Ngãi thì T nói tài xế dừng xe lại, T xuống xe mở cửa xe phía sau chỗ chị Th ngồi, dùng 01 (một) con dao xếp, kéo chị Th ra khỏi xe và nói “*Mày muốn sống thì làm theo lời tao, nếu không thì tao giết mày chết*”, chị Th hoảng sợ nên làm theo. T nắm cổ áo lôi chị Th vào thành cầu Trà Khúc, kê dao vào cổ chị Th, yêu cầu chị Th đứng yên. T lấy điện thoại di động của mình ra và quay video phát trực tiếp lên mạng xã hội Facebook. T tiếp tục cởi áo khoác của mình ra, cột trói hai tay chị Th ra phía sau và dùng dao cắt phần cánh tay áo thun bên trái của mình ra, cột trói hai chân của chị Th lại rồi tiếp tục cầm điện thoại quay video phát trực tiếp, một tay cầm dao quàng qua cổ không chế, uy hiếp chị Th, chị Th hoảng sợ và làm theo yêu cầu của T. Sau khi quay video khoảng 10 phút thì T đã làm rơi xuống sông Trà Khúc, nên T lấy ra 01 (một) bật lửa có

hình dạng khẩu súng ngắn, màu đen, tiếp tục khống chế, đe dọa chị Th. Khi lực lượng Cảnh sát 113 và Công an TP Quảng Ngãi đến hiện trường thì T vẫn dùng bật lửa hình dạng súng ngắn khống chế chị Th và đe dọa nếu tới gần sẽ bắn chết chị Th, không cho lực lượng tiếp cận. Sau đó, T yêu cầu được nói chuyện với bà Th1 (tên gọi khác của chị Phạm Thị L), rồi sẽ tự nguyện giao nộp vũ khí theo lực lượng về trụ sở làm việc. Vì sự an toàn của chị Th nên tổ công tác đã cho T cùng với chị Th lên xe ô tô của lực lượng Cảnh sát 113 và chở đi gặp chị L. Khi lên xe, T đã cởi trói cho chị Th và tự nguyện giao nộp vũ khí cho tổ công tác. Sau đó T được đưa về trụ sở Công an TP Quảng Ngãi làm việc. Cơ quan CSĐT Công an TP Quảng Ngãi đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Hoàng T. Tại trụ sở Công an thành phố Quảng Ngãi, Võ Hoàng T đã khai nhận toàn bộ diễn biến, quá trình thực hiện hành vi của bị cáo đối với chị Lương Thị Th như đã nêu trên; đồng thời Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã thu giữ các vật chứng, tài liệu để phục vụ công tác điều tra, làm rõ hành vi của bị cáo gồm:

- 01 (một) áo khoác tay dài, màu xám, trên hai tay áo có 02 đường viền vải màu trắng, sau lưng áo có in chữ “VERSACE”; 01 (một) áo thun màu xám trắng, tay dài, tay áo bên phải màu xám, tay áo bên trái bị xé rách mất tay áo, trước ngực có ký hiệu VO (đã qua sử dụng); 01 (Một) khẩu súng ngắn màu đen, bề mặt bên trái thân súng có dòng chữ “DESERT EAGLE PISTOL”, bề mặt bên phải thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA D.E.P”, thân súng dài 21cm; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31, màu đen (đã qua sử dụng), có số thuê bao 0971654516.

- 01 USB chứa đoạn video ghi lại diễn biến hành vi của bị can T khống chế, đe dọa chị Th vào ngày 18/1/2022 và 01 đĩa DVD kèm theo Kết luận giám định số 151/KL-KTHS, ngày 6/4/2022.

Võ Hoàng T có dùng 01 (một) con dao xép để khống chế, bắt giữ chị Th. Tuy nhiên, quá trình khống chế, đe dọa chị Th, T đã làm rơi xuống Sông Trà khúc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

Ngày 30/3/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận giám định số: 150/KL-KTHS, kết luận: Khẩu súng ngắn màu đen, bề mặt bên trái thân súng có dòng chữ “DESERT EAGLE PISTOL”, bề mặt bên phải thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA D.E.P”, thân súng dài 21cm do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi gửi giám định không phải là vũ khí quân dụng và công cụ hỗ trợ. Đây là máy lửa gas mô hình khẩu súng ngắn Desert Eagle, tuy nhiên bộ phận chứa gas và dẫn gas ra đầu nòng súng không còn.

Tại Bản cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 19 - 7 - 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Võ Hoàng T về các tội “Bắt giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 và “Đe dọa giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 157, khoản 1 điều 133, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Hoàng T từ 09 đến 12 tháng tù về tội “*Bắt giữ người trái pháp luật*” và 09 đến 12 tháng tù về tội “*Đe dọa giết người*”, buộc bị cáo Võ Hoàng T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 18 đến 24 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì, do đó không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác tay dài, màu xám, trên hai tay áo có 02 đường viền vải màu trắng, sau lưng áo có in chữ “VERSACE” (đã qua sử dụng); 01 (một) áo thun màu xám trắng, tay dài, tay áo bên phải màu xám, tay áo bên trái bị xé rách mất tay áo, trước ngực có ký hiệu VO (đã qua sử dụng); 01 (Một) khẩu súng ngắn màu đen, bề mặt bên trái thân súng có dòng chữ “DESERT EAGLE PISTOL”, bề mặt bên phải thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA D.E.P”, thân súng dài 21cm.

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31, màu đen (đã qua sử dụng), có số thuê bao 0971654516.

- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa đoạn video ghi lại diễn biến hành vi của bị can T không chế, đe dọa chị Th vào ngày 18/1/2022 và 01 đĩa DVD kèm theo Kết luận giám định số 151/KL-KTHS, ngày 6/4/2022.

Bị cáo Võ Hoàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai nhận tại thời điểm đó bị cáo quá bức xúc đối với chị Phạm Thị L nên mới có hành động như vậy; trong thời gian tạm giam bị cáo đã nhận ra hành vi của bị cáo là trái quy định của pháp luật, hiện tại bị cáo là lao động chính trong gia đình, cha bị cáo vừa mới mất, bị cáo còn có vợ và hai con nhỏ. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm chấp hành xong hình phạt về tu chí làm ăn, lao động nuôi sống vợ con và làm lại cuộc đời, sống có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị hại chị Lương Thị Th và người làm chứng chị Phạm Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên những người nêu trên đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các Điều 292 và Điều 294 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hoàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không được giao trách nhiệm, không có chức năng trong việc bắt, giữ người, chỉ vì có mâu thuẫn giữa bị cáo Võ Hoàng T với chị Phạm Thị L trong việc lấy nợ của chị Lương Thị Th. Tội ngày 18/01/2022, T đã thực hiện hành vi bắt, giữ, khống chế, dùng dao cắt tay áo của mình đang mặc trên người để trói tay, chân của chị Th, đe dọa chị Th rồi dùng điện thoại di động quay lại đăng lên xã hội Facebook để thanh minh với chị L về tính cách của bản thân không như suy nghĩ của chị L về mình, ngoài ra mục đích bắt, giữ người (chị L) của bị cáo không nhằm chiếm đoạt tài sản. Hành vi của Võ Hoàng T như đã nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “*Bắt giữ người trái pháp luật*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình bắt, giữ chị Th; T dùng 01 (một) con dao xé, kéo chị Th ra khỏi xe và nói “*Mày muốn sống thì làm theo lời tao, nếu không thì tao giết mày chết*”. Sau đó, nắm cổ áo lôi chị Th vào thành cầu Trà Khúc, kề dao vào cổ chị Th, yêu cầu chị Th đứng yên. Khi lực lượng chức năng đến làm việc yêu cầu T thả chị Th ra, T vẫn không thả mà tiếp tục lấy trong người 01 bật lửa (có hình dạng như khẩu súng) tiếp tục khống chế chị Th làm cho chị Th và tất cả những người làm nhiệm vụ tại thời điểm đó vẫn nghĩ là súng thật, bản thân chị Th cũng như lực lượng chức năng và những người đi đường không ai dám vào để ngăn cản hành động của T. Hành vi bắt, giữ, dùng vũ lực đe dọa chị Th của bị can T kéo dài khoảng 30 phút, làm tinh thần của chị Th hoảng loạn, lo sợ T sẽ giết mình nên làm theo yêu cầu của bị can T đã

cấu thành một tội phạm độc lập “*Đe dọa giết người*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy Cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 19/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố đối với bị cáo Võ Hoàng Tve các tội “*Bắt giữ người trái pháp luật*” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 và “*Đe dọa giết người*” theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và phù hợp với các quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận, bị cáo nhận thức được hành vi bắt giữ, trói tay chân của chị Th và hành vi dùng dao, bật lửa (có hình dạng như súng) chia vào người chị Th, đe dọa giết chị Th làm cho chị Th bị hoang man tư tưởng, sợ hãi trong thời gian khoảng 30 phút là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của công dân; xâm phạm mối quan hệ liên quan đến quyền được sống của con người được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi; gây dư luận xấu và bất bình trong quần chúng nhân dân.

Nguy hiểm và táo bạo hơn, bị cáo thực hiện hành vi bắt giữ người trái pháp luật diễn ra tại nơi đông người, có nhiều phương tiện giao thông qua lại (giữa Cầu Trà khúc). Đến khi cơ quan có thẩm quyền đến nơi yêu cầu bị cáo thả chị Th ra, bị cáo vẫn không thả mà còn tiếp tục đe dọa, uy hiếp đến tính mạng của chị Th gây khó khăn cho các cơ quan chức năng cho việc thực hiện nhiệm vụ giải cứu chị Th. Hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm, phải có một mức hình phạt thích đáng và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với hành vi sử dụng khẩu súng ngắn màu đen, bề mặt bên trái thân súng có dòng chữ “DESERT EAGLE PISTOL”, bề mặt bên phải thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA D.E.P”, thân súng dài 21cm trong quá trình bắt, giữ, đe dọa, uy hiếp chị Th. Ngày 30/3/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận giám định số: 150/KL-KTHS, kết luận: Khẩu súng ngắn màu đen, bề mặt bên trái thân súng có dòng chữ “DESERT EAGLE PISTOL”, bề mặt bên phải thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA D.E.P”, thân súng dài 21cm do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi gửi giám định không phải là vũ khí quân dụng và công cụ hỗ trợ. Đây là máy lửa gas mô hình khẩu súng ngắn Desert Eagle, tuy nhiên bộ phận chứa gas

và dẫn gas ra đầu nòng súng không còn. Do đó, quá trình điều tra, cơ quan điều tra không chuyển hồ sơ vụ án cho Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh để điều tra, xử lý trách nhiệm hình sự theo thẩm quyền đối với bị cáo T về tội “*Tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng*” theo quy định tại Điều 304 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần bị kết án và đã có thời gian chấp hành án tại Trại giam, sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân, không chịu tu dưỡng đạo đức lối sống mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật.

[5.2] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Võ Hoàng T đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; ngày 14/8/2021, bị cáo được UBND xã S, huyện S tặng Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020; có ông nội là Võ Thanh B được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương kháng chiến hạng ba; chị Lương Thị Th (người bị hại) có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Đối với các đối tượng liên quan:

- Đối với chị Phạm Thị L (SN: 1978; HKTT: Thôn H, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi) người đã cho chị Lương Thị Th mượn tiền. Chị L có nhờ T lấy nợ của **chị Th. Tuy nhiên**, việc T sử dụng dao, súng để khống chế, đe dọa chị Th thì chị L không biết và cũng không yêu cầu T làm như vậy để đòi nợ chị Th, mục đích T khống chế, đe dọa chị Th cũng không phải để lấy nợ cho chị L, vì vậy chị L không đồng phạm với T.

- Đối với việc chị Phạm Thị L cho chị Lương Thị Th mượn số tiền 1.100.000.000 đồng (Một tỷ một trăm triệu đồng), hai bên có viết giấy mượn tiền và thời hạn trả là đến ngày 12/6/2022. Tuy nhiên, giấy mượn tiền không ghi việc tính lãi suất và trả lãi như thế nào, chỉ thỏa thuận bằng miệng và cũng không có giấy tờ gì chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi không có căn cứ để xử lý đối với chị L về hành vi “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” quy định tại **Điều 201 Bộ luật** Hình sự là có cơ sở.

- Đối với anh Lê Minh Tr (SN: 1988; HKTT: Thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi): Anh Tr là anh em họ hàng với T. T khai anh Tr là người đã giới thiệu T

cho chị L để giúp chị L lấy nợ của chị Th. Tuy nhiên, Tr cho rằng mình không giới thiệu mà chỉ nghe T nói về việc đi lấy nợ cho bà L – người mà Tr cũng biết. Việc Tr có giới thiệu T cho bà L để đòi nợ hay không, không liên quan đến hành vi phạm tội của T. Vì việc T sử dụng dao, súng để khống chế, đe dọa chị Th thì anh Tr hoàn toàn không biết, đồng thời anh Tr không gây áp lực để buộc bị cáo T đòi nợ cho bà L hay buộc T sử dụng dao, súng để khống chế, đe dọa chị Th; vì thế anh Tr không có dấu hiệu tội phạm.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lương Thị Th không có yêu cầu gì. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với các vật chứng mà trong gia đoạn điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

- 01 (một) áo khoác tay dài, màu xám, trên hai tay áo có 02 đường viền vải màu trắng, sau lưng áo có in chữ “VERSACE” (đã qua sử dụng).

- 01 (một) áo thun màu xám trắng, tay dài, tay áo bên phải màu xám, tay áo bên trái bị xé rách mất tay áo, trước ngực có ký hiệu VO (đã qua sử dụng).

Đây là công cụ bị cáo T sử dụng làm phương tiện để trói hai tay, chân của chị Th, áo khoác và áo thun nêu trên đã bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng. Do đó, cần phải tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) khẩu súng ngắn màu đen, bề mặt bên trái thân súng có dòng chữ “DESERT EAGLE PISTOL”, bề mặt bên phải thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA D.E.P”, thân súng dài 21cm. Đây là dụng cụ mà T dùng để đe dọa bà Lương Thị Th. Ngày 30/3/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận giám định số: 150/KL-KTHS, kết luận: Khẩu súng trên không phải là vũ khí quân dụng và công cụ hỗ trợ. Đây là máy lửa gas mô hình khẩu súng ngắn Desert Eagle, tuy nhiên bộ phận chứa gas và dẫn gas ra đầu nòng súng không còn. Là công cụ phương tiện bị cáo T thực hiện hành vi đe dọa giết người của bị cáo T đối với chị Th. Do đó, phải tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31, màu đen (đã qua sử dụng), có số thuê bao 0971654516. Đây là điện thoại di động bị cáo T sử dụng để quay video phát trực tiếp lên mạng xã hội khi thực hiện hành vi khống chế, đe dọa chị Th; Điện thoại còn giá trị sử dụng. Do đó, cần phải tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- 01 USB chứa đoạn video ghi lại diễn biến hành vi của bị cáo T khống chế, đe dọa chị Th vào ngày 18/1/2022 và 01 đĩa DVD kèm theo Kết luận giám định số 151/KL-KTHS, ngày 6/4/2022 là những tài liệu, chứng cứ dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo T. Do đó, cần phải lưu kèm hồ sơ vụ án.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt, về trách nhiệm dân sự và về xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Võ Hoàng T có tội nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 133; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 và Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng T phạm tội *“Bắt giữ người trái pháp luật”* và tội *“Đe dọa giết người”*

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng T 12 (mười hai) tháng tù về tội *“Bắt giữ người trái pháp luật”* và 12 (mười hai) tháng tù về tội *“Đe dọa giết người”*. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai tội là 24 tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác tay dài, màu xám, trên hai tay áo có 02 đường viền vải màu trắng, sau lưng áo có in chữ “VERSACE”; 01 (một) áo thun màu xám trắng, tay dài, tay áo bên phải màu xám, tay áo bên trái bị xé rách mất tay áo, trước ngực có ký hiệu **VO**; 01 (Một) khẩu súng ngắn màu đen, bề mặt bên trái thân súng có dòng chữ “DESERT EAGLE PISTOL”, bề mặt bên phải thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA D.E.P”, thân súng dài 21cm.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31, màu đen (đã qua sử dụng).

Các vật chứng nêu trên được mô tả tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Hoàng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31-8-2021), bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- CATP Quảng Ngãi (Bộ phận lưu trữ, NV);
- CQCSĐT CATP Quảng Ngãi;
- CQTHAHS CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tuấn

